UBND TỈNH THANH HÓA **VĂN PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3714 /QĐ-VP	*Thanh Hóa, ngày 06 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2722/QĐ-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 13809/TTr-STC ngày 02 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa *(có Danh mục kèm theo)*[1].

[1] Tra cứu nội dung thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; Sở Tài chính xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã theo nguyên tắc "một xuyên suốt, 6 rõ" gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử, ***trước ngày 09/10/2026***.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2026.

Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Thế Anh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-VP ngày / /2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

Sửa đổi, bổ sung 02 TTHC tại Quyết định số 2402/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; 01 TTHC tại Quyết định số 4916/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

STT	**Tên thủ tục hành chính** (Mã TTHC)	**Thời hạn giải quyết**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí**	**Căn cứ pháp lý**	**Nội dung sửa đổi**
Thủ tục hành chính cấp tỉnh						
Lĩnh vực Kinh doanh bảo hiểm						
1	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (2.002169)	*14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ*	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa *(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).*	Không	- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/ QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15; - Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp; - Nghị định số 346/2026/NĐ-CP ngày 05/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp.	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu đơn; - Căn cứ pháp lý.

2	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp (1.005411)	*21 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ*	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa *(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).*	Không	- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15; - Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp; - Nghị định số 346/2026/NĐ-CP ngày 05/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp.	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu đơn; - Yêu cầu, điều kiện; - Căn cứ pháp lý.
Thủ tục hành chính cấp xã						
3	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp (2.005412)	*20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.*	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) *(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).*	Không	- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/ QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15; - Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp; - Nghị định số 346/2026/NĐ-CP ngày 05/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp.	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu đơn; - Mẫu kết quả TTHC; - Căn cứ pháp lý.